

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Bản án số: 59/2017/HSST

Ngày 25/9/2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Trung Hoàn.

2. Ông Vàng Giồng Di.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Tráng A Say - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Ông Vàng A Vừ - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 61/2017/HSST ngày 14/9/2017 đối với bị cáo:

Lò Văn O (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 10/9/1976.

Nơi sinh: Xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản M, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 3/12.

Con ông: Lò Văn M - sinh năm: 1930 (đã chết) và bà Lò Thị B - sinh năm: 1932.

Vợ: Hiện nay đang chung sống như vợ chồng với chị Nùng Thị T - sinh năm 1974.

Con: không có.

Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 11/5/2017 đến ngày 14/5/2017; Tạm giam từ ngày 14/5/2017 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lò Văn O bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 09/5/2017, Lò Văn O mua một cục Hêrôin và 10 viên hồng phiến với giá tiền 700.000đ về nhà tại bản M, xã M, huyện Đ chia cục Hêrôin thành 21 gói nhỏ, mục đích sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Lò Văn O đã sử dụng 01 gói Hêrôin và

10 viên hồng phiến còn 20 gói nhỏ Hêrôin từ ngày 10/5/2017 đến ngày 11/5/2017, Lò Văn O đã bán 11 gói nhỏ Hêrôin cho các đối tượng nghiện ma túy cụ thể:

Bị cáo bán cho Lò Văn S ở bản C, xã L 04 gói nhỏ Hêrôin được 180.000đ; bán cho Lò Văn T ở bản C, xã L 02 gói nhỏ Hêrôin được 100.000đ; bán cho Lò Văn P, Lò Văn K, Lò Văn N, Lò Văn L ở bản M3, xã M mỗi người 01 gói với giá 50.000đ; bán cho Lò Văn Th ở bản M1, xã M 01 gói giá 50.000đ. Thu được tổng số tiền là 530.000đ.

Đến 16 giờ 30 phút ngày 11/5/2016 thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ 09 gói nhỏ Hêrôin; 1.500.000đ; một ví đựng tiền; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung DUOS và 01 điện thoại nhãn hiệu FPT P3.

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng hồi 19 giờ 00 phút ngày 11/5/2017 xác định 09 gói chất bột trắng thu giữ của Lò Văn O có trọng lượng là 0,24 gam. Trích 0,18 gam gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 432/GĐ-PC54 ngày 24/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận chất bột màu trắng thu của Lò Văn O gửi giám định là Hêrôin, không hoàn lại mẫu vật.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng số 14/QĐXLVC ngày 31/7/2017 trả lại cho bị cáo Lò Văn O số tiền 970.000đ; một ví đựng tiền và một điện thoại di động nhãn hiệu FPT P3.

Tại Cáo trạng số: 45/QĐ-VKS-HS ngày 12 tháng 9 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên truy tố Lò Văn O về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn O cả về tội danh và điều luật đã áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn O từ 07 năm 06 tháng đến 8 năm tù.

Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự và Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy số Hêrôin còn lại sau giám định và đề nghị tịch thu xung quỹ Nhà nước số tiền 530.000đ do phạm tội mà có và tịch thu bán xung quỹ Nhà nước một điện thoại Sam sung.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

- Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn O khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo;

XÉT THẤY:

Xét hành vi của bị cáo Lò Văn O: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo khai nhận ngày 09/5/2017, bị cáo mua Hêrôin và 10 viên hồng phiến với giá tiền 700.000đ, sau đó chia Hêrôin thành 21 gói nhỏ, mục đích về sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Từ ngày 10/5/2017 đến khoảng 16 giờ ngày 11/5/2017 bị cáo đã bán 11 gói nhỏ Hêrôin cho các đối tượng nghiện ma túy trong xã thu được số tiền 530.000đ sau đó bị phát hiện bắt quả tang.

Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cụ thể phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang vào hồi 17 giờ ngày 11/5/2017; vật chứng thu giữ của bị cáo liên quan đến hành vi phạm tội là 09 gói nhỏ Hêrôin có trọng lượng 0,24 gam; 530.000đ là số tiền do bán ma túy mà có và phù hợp với lời khai của Lò Văn S, Lò Văn T, Lò Văn P, Lò Văn K, Lò Văn N, Lò Văn L, Lò Văn Th là những người đã mua Hêrôin của bị cáo.

Cho nên, Hội đồng xét xử có căn cứ để kết luận bị cáo Lò Văn O là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tác hại của chất ma túy cũng như sự nghiêm cấm của pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần (đã 08 lần bán ma túy cho 07 đối tượng nghiện) mỗi lần đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Cho nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự cần áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xét về nhân thân: Bị cáo Lò Văn O xuất thân từ gia đình nông dân, được bố mẹ nuôi dưỡng trưởng thành, học hết lớp 3 rồi ở nhà lao động sản xuất. Năm 1999 nghiện chất ma túy; ngày 10/8/1999 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông xử phạt 30 tháng tù về tội sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 15/4/2003 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông xử phạt 36 tháng tù về tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy; năm 2008 bị bắt đưa đi cơ sở giáo dục 24 tháng; ngày 15/6/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 30/01/2015 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương nay đã được xóa án tích. Như vậy có thể nhận thấy, bị cáo Lò Văn O là người đã nhiều lần vi phạm pháp luật hình sự và hành chính liên quan đến tội phạm ma túy; tuy đã được cải tạo, giáo dục nhưng vẫn không hối cải thể hiện bị cáo là người có nhân thân rất xấu, hôm nay tiếp tục phải đứng trước vành móng ngựa chịu sự trừng phạt của pháp luật là điều tất yếu.

Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để tiếp tục cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị phạt tiền hoặc tịch thu tài sản. Tuy nhiên xét thấy bản thân bị cáo nghiện chất ma túy, hoàn cảnh gia đình khó khăn, thu nhập phụ thuộc vào nương rẫy. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Về vật chứng vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy:

Số Hêrôin còn lại sau giám định là 0,06 gam là hàng quốc cấm cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 530.000đ là số tiền do phạm tội mà có cần tịch thu xung quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung DUOS bị cáo sử dụng liên lạc với người bán ma túy, hiện vẫn còn giá trị sử dụng cho nên cần tịch thu bán xung quỹ Nhà nước.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng số 14/QĐXLVC ngày 31/7/2017 trả lại cho bị cáo Lò Văn O số tiền 970.000đ; một ví đựng tiền và một điện thoại di động nhãn hiệu FPT P3 vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Trong vụ án còn liên quan đến đối tượng tên là Lò Thị T ở bản P, xã P, huyện Đ theo lời khai của bị cáo Lò Văn O là người đã bán ma túy cho bị cáo nhưng cơ quan điều tra chưa chứng minh làm rõ được, do đó Viện kiểm sát không truy tố, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Lò Văn S, Lò Văn T, Lò Văn P, Lò Văn K, Lò Văn N, Lò Văn L, Lò Văn Th là những người đã mua ma túy của bị cáo để sử dụng trái phép, gây mất ổn định, an toàn xã hội, cơ quan điều tra đã lập hồ sơ xử phạt hành chính là phù hợp.

Về án phí: Theo quy định tại Quyết định số: 204/QĐ - TTg ngày 01/2/2016 của Thủ tướng Chính phủ thì xã M là xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn và bản thân bị cáo Lò Văn O là người dân tộc thiểu số do đó, căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội cần xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn O (Tên gọi khác: Không) phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn O 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 11/5/2017).

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a,b, c khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 0,06gam Hêrôin.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 530.000đ (năm trăm ba mươi nghìn đồng).

+ Tịch thu bán xung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung DUOS.

Những vật chứng trên đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục thi hành án Dân sự huyện Đ theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 10 phút ngày 13/9/2017 giữa cơ quan Công an huyện Đ và Chi cục thi hành án Dân sự huyện Đ.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn O.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/9/2017)/.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Đ;
- THADS huyện Đ;
- Phòng NVHS CA huyện Đ;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh ĐB;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ THA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nga

